

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN CHÂU THÀNH**  
**TỈNH TIỀN GIANG**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HS-ST.

Ngày: 14/7/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Nhơn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Minh Toàn**.

2. Ông **Trần Công Trường**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Thành Phúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông **Đàm Viễn Khương** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/TL-HSST ngày 31 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc T**, sinh năm 1992, tại Tiền Giang.

Tên gọi khác: TC

Đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp TH, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Dân tộc: Kinh.

Quốc tịch: Việt Nam.

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 6/12.

Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1964, nghề nghiệp: Làm vườn.

Con bà: Trần Thị N, sinh năm 1959, nghề nghiệp: Nội trợ.

Vợ: Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1992.

Con: Nguyễn Gia L, sinh năm 2022.

Cùng đăng ký thường trú: ấp TH, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 05/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

\* *Bị hại:* **Nguyễn Hữu T1**, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Trần Trọng T2**, sinh năm 1999. Địa chỉ: ấp T, xã TT, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

- **Đặng Minh N1**, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp AL, xã AB, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

- **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp TH, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

- **Phạm Minh H**, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp TH, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

\* *Người làm chứng:*

- **Đặng Minh S**, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp Tân Thạnh, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

- **Phạm Hồng Thái**, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp Tân Thới, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

- **Huỳnh Phước Cường**, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp TH, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Nguyễn Quốc T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Quốc T và anh Nguyễn Hữu T1 (sinh năm 1997, đăng ký thường trú: Ấp Tân Thạnh, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang) là bạn bè quen biết nhau. Do có mâu thuẫn về tiền bạc, nên khoảng 20 giờ ngày 24/3/2020, Quốc T hẹn Hữu T1 gặp mặt trước cổng Khu công nghiệp Tân Hương (tọa lạc tại ấp Tân Thạnh, xã Tân Hương) để giải quyết.

Nguyễn Quốc T điện thoại rủ Trần Trọng T2 (tên thường gọi là C2, sinh năm 1999, đăng ký thường trú: Ấp T, xã TT, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp) đi cùng, thì T3 đồng ý. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63B3-209.64 đến rước T3 tại tiệm cầm đồ “AZ”, tọa lạc tại ấp Tân Hòa, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. T3 mang theo 01 con dao tự chế dài 78 cm, cán bằng gỗ màu đen. Khi đó tại tiệm “AZ” có Lê Văn T4 (tên thường gọi là K, sinh năm 1995, đăng ký thường trú: Ấp T, xã TT, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp) và Đặng Minh N1 (sinh năm 1996, đăng ký thường trú: Ấp AL, xã AB, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp). Thấy T3 đi cùng Quốc T nên T4 cũng cầm theo 01 con dao tự chế dài 57 cm, cán

bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại đã rỉ sét rồi kêu Nhân điều khiển xe mô tô biển số 63F6-6197 chở đi cùng.

Khi đến điểm hẹn, cả nhóm đứng chờ ở đường hẻm bên cạnh vựa gạo “TĐ”. Khoảng 10 phút sau Hữu T1 tới thì xảy ra cự cãi với Quốc T, Quốc T dùng tay đánh vào mặt Hữu T1 02 - 03 cái rồi truy hô: “Chém chết mẹ nó”. Lúc này, T4 từ phía sau dùng dao tự chế chém Hữu T1 02 cái trúng vào tay trái, Hữu T1 bỏ chạy thì T4 và T3 cầm dao đuổi theo, T4 tiếp tục chém 01 cái trúng vào lưng Hữu T1, sau đó cả nhóm quay lại lấy xe bỏ đi.

\* Thu giữ vật chứng:

- 01 (một) búa cán nhựa màu đen dài 14 cm, chiều dài búa 28 cm.
- 01 (một) dao tự chế dài 50 cm, cán bằng cây dài 13 cm, lưỡi dài 37 cm.
- 01 (một) dao tự chế dài 57 cm, cán bằng cây dài 13 cm, lưỡi dài 44 cm.
- 01 (một) dao tự chế dài 78 cm, cán bằng cây dài 37 cm, lưỡi dài 41 cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 166/2020/TgT ngày 21/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang đối với Nguyễn Hữu T1 kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương từ 1/3 giữa đến 1/3 dưới sau cẳng tay phải.
- Sẹo vết thương 1/3 dưới trước đến lòng bàn tay phải.
- Mỏm cụt đốt gần ngón III bàn tay trái.
- Mỏm cụt liên đốt I, II ngón IV tay trái.
- Sẹo vết thương mặt lòng đốt I ngón I bàn tay trái.
- Gãy đốt gần ngón II tay trái, hạn chế gấp ngón II tay trái.

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Hữu T1 là: 23% (Hai mươi ba phần trăm). Thương tích do vật sắc gây nên.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSCT ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm

đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) búa cán nhựa màu đen dài 14 cm, chiều dài búa 28 cm; 01 (một) dao tự chế dài 50 cm, cán bằng cây dài 13 cm, lưỡi dài 37 cm; 01 (một) dao tự chế dài 57 cm, cán bằng cây dài 13 cm, lưỡi dài 44 cm; 01 (một) dao tự chế dài 78 cm, cán bằng cây dài 37 cm, lưỡi dài 41 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Hữu T1 không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, đề nghị Hội đồng xét xử tách phần dân sự để bị hại khởi kiện trong vụ án khác.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại, người có nghĩa vụ, quyền, lợi ích liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Do có mâu thuẫn từ trước, nên vào ngày 24/3/2020, bị cáo và bị hại Nguyễn Hữu T1 hẹn gặp nhau trước cổng Khu công nghiệp Tân Hương tọa lạc tại ấp Tân Thạnh, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để giải quyết. Tại đây, bị cáo Nguyễn Quốc T có hành vi dùng tay đánh anh Nguyễn Hữu T1 và kích động Lê Văn T4 dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho anh Nguyễn Hữu T1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Lê Văn T4, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù bị cáo không trực tiếp dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Nguyễn Hữu T1, tuy nhiên bị cáo là người khởi xướng, kích động người khác thực hiện tội phạm, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm đã xảy ra. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Cố ý

*gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

**[3]** Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Quốc T là người đã thành niên, bị cáo nhận thức được hành vi gây tổn hại cho sức khỏe, tính mạng của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong giao tiếp mà bị cáo đã sử dụng biện pháp bạo lực, kích động người khác sử dụng hung khí nguy hiểm để giải quyết mâu thuẫn, thực hiện với cường độ quyết liệt, gây tổn thương cho sức khỏe người khác, đã thể hiện tính chất côn đồ trong hành vi. Đây là vụ án có đồng phạm thuộc trường hợp giản đơn. Nguyễn Quốc T là người khởi xướng, kích động, xúi giục thực hiện tội phạm; Lê Văn T4 là đồng phạm giúp sức với vai trò là người thực hành.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây tư tưởng hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã chủ động bồi thường cho bị hại; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

**[4]** Đối với bị can Lê Văn T4 là người trực tiếp dùng dao tự chế chém Nguyễn Hữu T1 gây thương tích, hiện T4 đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 04/5/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ và tiến hành truy nã Lê Văn T4, khi nào bắt được bị can sẽ xử lý sau là đúng quy định.

**[5]** Đối với Trần Trọng T3, Đặng Minh N1 qua xác minh thì không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan điều tra tách hồ sơ để tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

**[6]** Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) búa cán nhựa màu đen dài 14 cm, chiều dài búa 28 cm.
  - 01 (một) dao tự chế dài 50 cm, cán bằng cây dài 13 cm, lưỡi dài 37 cm.
  - 01 (một) dao tự chế dài 57 cm, cán bằng cây dài 13 cm, lưỡi dài 44 cm.
  - 01 (một) dao tự chế dài 78 cm, cán bằng cây dài 37 cm, lưỡi dài 41 cm.
- Đây là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Xe mô tô biển số 63B3-209.64 do ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1964, đăng ký thường trú: Ấp Tân Hòa, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang là cha của Nguyễn Quốc T sở hữu. Xe mô tô biển số 63F6-6197 thuộc sở hữu của anh Phạm Minh H, sinh năm 1991, đăng ký thường trú: Ấp Tân Hòa, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Ngày 24/3/2020, khi Nguyễn Quốc T, Đặng Minh N1 sử dụng các xe mô tô trên đến gặp Nguyễn Hữu T1 thì ông B và anh H không biết; nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ xe là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Hữu T1 không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác. Căn cứ điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.**

**2. Về hình phạt:**

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

**Xử:** Phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 05/01/2022.

**3. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) búa cán nhựa màu đen dài 14 cm, chiều dài búa 28 cm.

- 01 (một) dao tự chế dài 50 cm, cán bằng cây dài 13 cm, lưỡi dài 37 cm.

- 01 (một) dao tự chế dài 57 cm, cán bằng cây dài 13 cm, lưỡi dài 44 cm.

- 01 (một) dao tự chế dài 78 cm, cán bằng cây dài 37 cm, lưỡi dài 41 cm.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

**Trần Văn Nhơn**